

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/KDTM-ST

Ngày: 04/11/2022

V/v “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG- TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Văn Thiệu và ông Phạm Văn Thắng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Mai Văn Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Đức Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04/11/2022 tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh tH mại thụ lý số 06/2022/TLST-KDTM ngày 04/5/2022 “tranh chấp Hợp đồng tín dụng”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-KDTM ngày 07/9/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 87/2022/QĐST-KDTM ngày 23/9/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 91/2022/QĐST-KDTM ngày 14/10/2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn: Ngân hàng TH mại cổ phần VNTV.** Địa chỉ: Số x LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Anh T, chức vụ: Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý; ông Đỗ Thành Tr, ông Phạm Tuấn A và bà Thái Thị HH đều là Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý (theo Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020). Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Phạm Tuấn A là: Ông Ma Quang M, ông Đoàn Văn H, ông Nguyễn Minh Qu- là Cán bộ xử lý nợ. Địa chỉ liên hệ: Số y Tầng n DVH, quận CG, thành phố Hà Nội (theo Văn bản ủy quyền số 1078/2022/UQ-LCC-KHDNMB01 ngày 01/7/2022).

**2. Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ô tô HA.** Địa chỉ trụ sở: Khu dân cư NN, phường NĐ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đoàn Thị Lan H, chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ cư trú: Số 41 TVG, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Chủ sở hữu: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1977. Địa chỉ cư trú: Số 41 TVG, khu 12, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Phạm Văn H2, CCCD số 042092000442; Địa chỉ: Phòng 202, Tòa nhà 17 T4, phố HĐT, phường NC, quận TX, thành phố Hà Nội (theo giấy ủy quyền ngày 19/8/2022).

**3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số 41 TVG, khu 12, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

*(Tại phiên tòa, ông H có mặt, ông H1, ông H2 vắng mặt, không có lý do).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn- ông Đoàn Văn H trình bày:*

#### **1. Khoản vay 1:**

Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành thẻ và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm (gọi tắt là thẻ tín dụng quốc tế) được ký giữa Ngân hàng TH mại cổ phần VNTV- chi nhánh HD (viết tắt là VPBank- chi nhánh HD) và Công ty TNHH MTV ô tô HA (viết tắt là công ty HA) ngày 10/01/2018, nội dung: VPBank cấp tín dụng cho công ty HA với hạn mức tín dụng sử dụng thẻ 100.000.000đồng; thời hạn hạn mức sử dụng thẻ: 5 năm; Mục đích sử dụng vốn thông qua việc phát hành thẻ: Bổ sung vốn lưu động kinh doanh xe ô tô, sơ mi rơ moóc các loại; Thời hạn sử dụng thẻ trong 60 ngày thì không tính lãi suất trong hạn và phạt chậm trả. Lãi suất trong hạn 30%/năm; mức lãi suất được áp dụng theo pH pháp tính lãi quy định tại phần A Thẻ tín dụng với 1 năm là 365 ngày. Lãi suất trong hạn sẽ được giữ cố định trong suốt thời hạn hạn mức tín dụng thẻ, lãi suất trong hạn được miễn trong thời gian kể từ ngày phát sinh giao dịch đến ngày thực tế trả nợ tối thiểu là 15 ngày và tối đa là 45 ngày. Lãi suất trong hạn sẽ được tính khi cuối kỳ trả nợ mà khách hàng chỉ đóng được số dư tối thiểu là 5% (lãi suất trong hạn sẽ được tính trên dư nợ còn lại sau khi đóng số dư tối thiểu). Lãi quá hạn được tính kể từ ngày tiếp theo của ngày đến hạn và chuyển toàn bộ dư nợ còn lại thành dư nợ quá hạn, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn đối với phần dư nợ quá hạn. PH thức tính lãi: Lãi được cộng dồn hàng ngày theo dư nợ của chủ thẻ và được tính theo mức lãi suất do ngân hàng quy định từng thời kỳ.

Quá trình trả nợ: Sau khi cấp tín dụng, công ty HA đã trả ngân hàng số tiền gốc là 65.650.247đồng, sau đó vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên toàn bộ dư nợ còn lại chuyển thành nợ quá hạn từ ngày 12/10/2020.

Nay VPBank khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc công ty HA phải thanh toán cho VPBank số tiền gốc còn nợ là 34.349.753đồng, lãi phải trả là lãi quá hạn tính đến ngày xét xử (04/11/2022) là 33.189.346đồng (lãi trong hạn: 0đồng).

#### **2. Khoản vay 2:**

Hợp đồng cho vay số 260118-2742964-01-SME và Khế ước nhận nợ (lần 01) ký giữa VPBank chi nhánh HD và công ty HA ngày 29/01/2018, nội dung: VPBank cho công ty HA vay số tiền 1.000.000.000đồng, thời hạn cho vay: 36 tháng tính từ ngày 29/01/2018 đến ngày 29/01/2021; Mục đích sử dụng vốn: Bổ sung vốn kinh doanh trả góp định kỳ, bổ sung vốn để mở rộng, phát triển kinh doanh, mua sắm tài sản cố định, đầu tư xây dựng và sửa chữa nhà xưởng, văn phòng; pH thức chuyển khoản vào tài khoản của công ty. Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 18,7%/năm, tính trong 3 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, ngày điều chỉnh lãi suất

định kỳ 03 tháng/1 lần, lần điều chỉnh đầu tiên là vào ngày 29/4/2018, mức điều chỉnh lãi suất bằng lãi suất bán vốn của ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh + biên độ 11,6%/năm; Kỳ hạn trả nợ gốc: 01 tháng/1 lần là 27.000.000đồng vào ngày 28, kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 28/02/2018; Kỳ trả nợ lãi: định kỳ 1 tháng/1 lần vào ngày 28, bắt đầu từ ngày 28/02/2018;...

Sau khi ngân hàng giải ngân số tiền vay, công ty HA đã trả được số tiền gốc 889.600.000đồng, tổng số tiền lãi đã trả tính đến ngày 29/9/2020 là 292.439.487đồng. Sau đó, công ty HA không trả nợ theo đúng kì hạn. Toàn bộ dư nợ còn lại của khoản vay chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 28/10/2020.

Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án buộc công ty HA phải thanh toán cho ngân hàng số tiền gốc còn lại là 110.400.000đồng, tổng số tiền lãi tính đến ngày xét xử là 64.564.143đồng (trong đó lãi trong hạn là 4.372.385đồng, lãi quá hạn là 60.191.758đồng).

### 3. Khoản vay 3:

Hợp đồng cho vay hạn mức số HDG/19013 ngày 10/9/2019; Khế ước nhận nợ (lần thứ 05) ngày 12/8/2020 được ký kết giữa VPBank chi nhánh HD và công ty HA; nội dung vay số tiền gốc 4.834.000.000đồng; thời hạn cho vay: 06 tháng tính từ ngày tiếp theo ngày 12/8/2020 đến ngày 12/02/2021; mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh phục vụ hoạt động kinh doanh xe ô tô các loại và sơ mi rơ mooc các loại (không bao gồm xe ô tô con dưới 9 chỗ); PH thức giải ngân: Chuyển khoản vào tài khoản của người thụ hưởng là Công ty Cổ phần đầu tư dịch vụ tài chính HH (số tài khoản 099704070024...- HDBank HP, nội dung: HA trả tiền); Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 15%/năm, điều chỉnh lãi suất định kỳ 01 tháng/1 lần; ngày điều chỉnh đầu tiên là 12/9/2020, mức điều chỉnh lãi suất bằng lãi suất bán vốn của ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 8%/năm; Kỳ hạn trả gốc: khi kết thúc thời hạn vay..., trả lãi theo định kỳ 1 tháng/1 lần, vào ngày 25 kỳ trả nợ lãi đầu tiên vào ngày 25/9/2020.

Sau khi Ngân hàng giải ngân số tiền vay, công ty HA chưa trả số tiền gốc khi đến hạn, tổng số tiền lãi trong hạn đã trả tính đến ngày 26/9/2020 là 87.433.263đồng. Sau đó công ty HA vi phạm nghĩa vụ trả nợ, dư nợ còn lại của khoản vay chuyển thành nợ quá hạn từ ngày 12/10/2020.

VPBank khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc công ty HA phải thanh toán cho VPBank số nợ gốc là 4.834.000.000đồng, tổng số tiền lãi tính đến ngày xét xử là 2.178.388.353đồng (trong đó lãi trong hạn là 278.703.277đồng, lãi quá hạn là 1.899.685.076đồng).

\* Về biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ: Để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi, phạt,... cho tất cả hợp đồng tín dụng/văn kiện tín dụng của công ty HA tại VPBank, ông Nguyễn Văn H1 tự nguyện ký với ngân hàng Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL ngày 29/01/2018 và Hợp đồng bảo lãnh số HDG/19013/HĐBL ngày 10/9/2019. Theo đó, ông H1 tự nguyện dùng toàn bộ tài sản của mình bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho công ty HA trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ

của công ty HA đối với ngân hàng phát sinh từ các hợp đồng/văn kiện tín dụng, giấy nhận nợ,... nêu trên.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện ngân hàng đề nghị HĐXX giải quyết buộc công ty HA phải thanh toán cho VPBank số tiền nợ gốc, nợ lãi phát sinh từ các hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ đã ký kết nêu trên, cụ thể:

+ Khoản vay 1: Nợ gốc: 34.349.753đồng; Nợ lãi phải trả là lãi quá hạn tính đến ngày xét xử (04/11/2022) là 33.189.346đồng (lãi trong hạn: 0đồng).

+ Khoản vay 2: Nợ gốc: 110.400.000đồng; Nợ lãi tính đến ngày xét xử: là 64.564.143đồng (trong đó lãi trong hạn là 4.372.385đồng, lãi quá hạn là 60.191.758đồng).

+ Khoản vay 3: Nợ gốc: 4.834.000.000đồng, Nợ lãi tính đến ngày xét xử là 2.178.388.353đồng (trong đó lãi trong hạn là 278.703.277đồng, lãi quá hạn là 1.899.685.076đồng).

Đối với cả 3 khoản vay, ngân hàng đề nghị kể từ sau ngày xét xử, công ty HA còn phải tiếp tục chịu tiền lãi của số nợ gốc còn phải thanh toán theo mức lãi suất quá hạn của từng khoản vay, theo thỏa thuận trong các hợp đồng/văn kiện tín dụng đã ký kết cho đến khi công ty HA thanh toán hết nợ cho ngân hàng. Nếu Công ty HA không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ cho ngân hàng thì yêu cầu ông Nguyễn Văn H1 phải thực hiện nghĩa vụ trả toàn bộ khoản nợ bao gồm nợ gốc, nợ lãi,...nêu trên của công ty HA cho ngân hàng theo Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL ngày 29/01/2018 và Hợp đồng bảo lãnh số HDG/19013/HĐBL ngày 10/9/2019 ông H1 đã ký kết với VPBank. Ngân hàng tự nguyện xin rút yêu cầu đối với khoản tiền phạt chậm trả và khoản tiền phạt các hợp đồng.

*\* Đối với người đại diện theo pháp luật của công ty HA, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn H1 trình bày quan điểm tại buổi làm việc ngày 12/7/2022: Bà H, ông H1 là vợ chồng hiện nay sinh sống tại địa chỉ Số 41 TVG, khu 12 phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; xác định đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án, Quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ, thừa nhận công ty HA đã ký kết với VPBank chi nhánh HD 03 khoản vay theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành thẻ và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm, hạn mức sử dụng thẻ là 100.000.000đồng; Hợp đồng cho vay số 260118-2742964-01-SME và Khế ước nhận nợ (lần 01) ngày 29/01/2018- theo đó ngân hàng cho công ty HA vay số tiền 1.000.000.000đồng; Hợp đồng cho vay hạn mức số HDG/19013 ngày 10/9/2019; Khế ước nhận nợ (lần thứ 05) ngày 12/8/2020- ngân hàng cho công ty HA vay số tiền 4.834.000.000đồng. Ông H1, bà H nhất trí trả nợ cho ngân hàng theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết đúng như thỏa thuận của hai bên và theo yêu cầu khởi kiện của ngân hàng đồng thời đề nghị ngân hàng tạo điều kiện hỗ trợ cho công ty HA trong quá trình trả nợ. Công ty HA sẽ cung cấp cho Tòa án số tiền công ty đã trả cho ngân hàng và tài liệu, chứng cứ liên quan.*

Sau đó Tòa án tiếp tục triệu tập bà Đoàn Thị Lan H, ông Nguyễn Văn H1 đến làm việc nhưng ông bà đều vắng mặt, không có lý do.

Ngày 23/8/2022, Tòa án nhận được giấy ủy quyền của công ty HA cho ông Phạm Xuân Hội. Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, triệu tập ông Hội, ông H1, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đến tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên, ông Hội và ông H1 đều vắng mặt, không có lý do.

\* *Kết quả xác minh về hoạt động của công ty HA:* Phòng Đăng ký kinh doanh- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cung cấp: Công ty TNHH MTV ô tô HA giấy chứng nhận đăng ký số 0800901268 đăng ký lần đầu ngày 18/02/2011, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 13/01/2020 (đây là lần thay đổi mới nhất) do Phòng Đăng ký kinh doanh- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp. Ngày 13/01/2020 do thay đổi mốc giới hành chính, địa chỉ của doanh nghiệp thay đổi thành khu NN, phường NĐ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Từ khi thành lập đến nay, doanh nghiệp vẫn giữ nguyên chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H1, loại hình doanh nghiệp không thay đổi là loại hình công ty TNHH một thành viên. Tình hình hoạt động hiện nay: Doanh nghiệp xin tạm dừng kinh doanh từ ngày 21/4/2022 đến ngày 20/4/2023 lý do kinh doanh không hiệu quả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật và giải quyết vụ án: \* Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định về quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. \* Về nội dung: Đề nghị áp dụng các Điều 30, 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 116, 117, 274, khoản 1 Điều 275, 280, khoản 7 Điều 292, các điều 335, 336, 324 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các điều 90, 91, 93, 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự. Đề nghị:

- Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả khoản tiền lãi phạt chậm trả và khoản tiền phạt vi phạm hợp đồng.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc công ty HA phải có nghĩa vụ trả nợ cho VPBank theo 3 hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ trên, cụ thể:

+ Thẻ tín dụng quốc tế: Nợ gốc 34.349.753đồng; Nợ lãi phải trả là lãi quá hạn tính đến ngày xét xử (04/11/2022) là 33.189.346đồng (lãi trong hạn: 0đồng).

+ Hợp đồng cho vay ngày 29/01/2018, Khế ước nhận nợ ngày 29/01/2018: Nợ gốc: 110.400.000đồng; Nợ lãi tính đến ngày xét xử: là 64.564.143đồng (trong đó lãi trong hạn là 4.372.385đồng, lãi quá hạn là 60.191.758đồng).

+ Hợp đồng cho vay ngày 10/9/2019, Khế ước nhận nợ ngày 12/8/2020: Nợ gốc: 4.834.000.000đồng, Nợ lãi tính đến ngày xét xử là 2.178.388.353đồng (trong đó lãi trong hạn là 278.703.277đồng, lãi quá hạn là 1.899.685.076đồng).

Tổng cộng là 7.254.891.595đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử cho đến khi thi hành án xong, công ty HA còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số nợ gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất nợ quá hạn của khoản vay, theo thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết cho VPBank.

Nếu công ty HA không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ cho ngân hàng thì yêu cầu ông Nguyễn Văn H1 phải thực hiện nghĩa vụ trả toàn bộ khoản vay nêu trên (bao gồm nợ gốc, nợ lãi,..) của công ty HA cho ngân hàng theo Hợp đồng bảo lãnh số 01 ngày 29/01/2018 và Hợp đồng bảo lãnh số HDG/19013/HDBL ngày 10/9/2019 ông H1 đã ký kết với VPBank.

- Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh tH mại sơ thẩm theo quy định. Trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Ngân hàng TH mại cổ phần VNTV được Phòng Đăng ký kinh doanh- Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần lần đầu ngày 08/9/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 41 ngày 27/11/2018. Công ty TNHH MTV ô tô HA được Phòng Đăng ký kinh doanh- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 18/02/2011, đăng ký thay đổi mới nhất ngày 13/01/2020. Như vậy, nguyên đơn, bị đơn trong vụ án đều là các tổ chức có đăng ký kinh doanh, hai bên tự nguyện ký kết các hợp đồng tín dụng với mục đích sử dụng kinh doanh, đều nhằm mục đích lợi nhuận. Do công ty HA vi phạm nghĩa vụ thanh toán trả nợ theo hợp đồng đã ký kết nên nguyên đơn khởi kiện. Công ty HA có địa chỉ trụ sở tại khu NN, phường ND, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thụ lý vụ án kinh doanh tH mại, xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt, giao nhận toàn bộ văn bản tố tụng cho công ty HA theo địa chỉ trụ sở công ty và theo địa chỉ nơi cư trú của người đại diện theo pháp luật của công ty HA; cho người đại diện theo ủy quyền của bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Quá trình giải quyết vụ án, theo lời khai của các đương sự, các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ thể hiện công ty HA và Ngân hàng VPBank- chi nhánh HD thỏa thuận, ký kết, thực hiện 3 hợp đồng/văn kiện tín dụng gồm:

+ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành thẻ và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm, vay số tiền 100.000.000đồng. Công ty HA đã trả được số tiền gốc là 65.650.247đồng và tiền lãi. Hiện còn nợ gốc 34.349.753đồng, nợ lãi quá hạn tính đến ngày xét xử là 33.189.346đồng (lãi trong hạn: 0đồng).

+ Hợp đồng vay ngày 29/01/2018, Khế ước nhận nợ ngày 29/01/2018 vay số tiền 1.000.000.000đồng. Công ty HA đã trả gốc 889.600.000đồng và lãi phát sinh. Hiện còn nợ gốc là 110.400.000đồng và tổng số tiền lãi tính đến ngày xét xử là 64.564.143đồng (trong đó: Lãi trong hạn là 4.372.385đồng, lãi quá hạn là 60.191.758đồng).

+ Hợp đồng cho vay ngày 10/9/2019, Khế ước nhận nợ ngày 12/8/2020 vay số tiền gốc 4.834.000.000đồng, công ty HA mới trả lãi, hiện còn nợ gốc là 4.834.000.000đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử là 2.178.388.353đồng (trong đó: Lãi trong hạn là 278.703.277đồng, lãi quá hạn là 1.899.685.076đồng).

Xét các văn kiện/hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ được ký kết giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung cũng như mức lãi suất áp dụng cho từng khoản vay (lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn) phù hợp với quy định tại các điều 90, 91, 94 và 95 Luật Các tổ chức tín dụng nên có giá trị pháp lý làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ các bên, buộc các bên trong giao dịch phải thực hiện. Sau khi VPBank giải ngân khoản vay, bên vay là công ty HA đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, phạt,.. theo thỏa thuận, sau đó vi phạm thời hạn thanh toán và không trả đủ số tiền gốc, lãi theo định kỳ như thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng đã ký kết, dư nợ của các khoản vay chuyển thành nợ quá hạn.

Do đó, Nguyên đơn là VPBank có quyền khởi kiện để thu hồi nợ là hoàn toàn có căn cứ.

Đối với tình hình hoạt động của công ty HA: Kết quả xác minh tại Phòng Đăng ký kinh doanh- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương thể hiện: Công ty HA đăng ký thành lập doanh nghiệp lần đầu vào ngày 18/02/2011; địa chỉ trụ sở: khu NN, phường ND, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; người đại diện theo pháp luật: bà Đoàn Thị Lan H, chức danh: Giám đốc; chủ sở hữu công ty: Ông Nguyễn Văn H1. Về tình hình hoạt động của doanh nghiệp: Doanh nghiệp xin tạm dừng kinh doanh từ ngày 21/4/2022 đến ngày 20/4/2023 do kinh doanh không hiệu quả. Như vậy, về pháp lý công ty HA vẫn đang tồn tại là một pháp nhân độc lập, hoạt động kinh doanh đúng quy định của pháp luật. Căn cứ quy định tại Điều 74, 86, 87 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 206 Luật Doanh nghiệp năm 2014, công ty TNHH MTV ô tô HA vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ và các nghĩa vụ khác liên quan đến các khoản vay của công ty đối với VPBank theo nội dung khởi kiện của nguyên đơn.

Từ những phân tích trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận, buộc công ty HA phải trả cho VPBank số tiền gốc còn nợ và tiền lãi phát sinh đúng với sự thỏa thuận của các bên khi giao kết. Cụ thể:

+ Khoản vay 1: Nợ gốc: 34.349.753đồng; Nợ lãi phải trả là lãi quá hạn tính đến ngày xét xử (04/11/2022) là 33.189.346đồng (lãi trong hạn: 0đồng).

+ Khoản vay 2: Nợ gốc: 110.400.000đồng; Nợ lãi tính đến ngày xét xử: là 64.564.143đồng (trong đó: Lãi trong hạn là 4.372.385đồng, lãi quá hạn là 60.191.758đồng).

+ Khoản vay 3: Nợ gốc: 4.834.000.000đồng, Nợ lãi tính đến ngày xét xử là 2.178.388.353đồng (trong đó: Lãi trong hạn là 278.703.277đồng, lãi quá hạn là 1.899.685.076đồng).

Tổng cộng số tiền bị đơn phải trả cho nguyên đơn là **7.254.891.595đồng**.

Kể từ sau ngày xét xử, công ty HA còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất quá hạn mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng/văn kiện tín dụng cho đến khi thanh toán xong từng khoản vay cho VPBank.

## 2.2. Xét hai Hợp đồng bảo lãnh:

Đề bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ theo các Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ,.. của công ty HA đối với VPBank, ông Nguyễn Văn H1 tự nguyện ký kết hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL ngày 29/01/2018 và hợp đồng bảo lãnh số HDG/19013/HĐBL ngày 10/9/2019. Theo đó, ông H1 tự nguyện dùng toàn bộ tài sản của mình bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho công ty HA trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của công ty HA đối với Ngân hàng phát sinh từ các hợp đồng cho vay nêu trên. Khi ký các hợp đồng bảo lãnh, các bên tự nguyện, không ai bị ép buộc, hình thức và nội dung hợp đồng bảo lãnh phù hợp quy định tại các điều 335, 336 và 342 Bộ luật Dân sự; Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm. Căn cứ quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ, công ty HA không thanh toán trả nợ gốc và lãi đúng kì hạn cho Ngân hàng là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán của bên vay, do đó nếu công ty HA không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ thì cần buộc ông Nguyễn Văn H1 phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ theo các hợp đồng tín dụng/văn kiện tín dụng mà công ty HA đã ký kết với VPBank. Do đó, yêu cầu này của nguyên đơn có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

\* Đối với yêu cầu của nguyên đơn buộc công ty HA phải trả khoản tiền lãi phạt và khoản tiền phạt vi phạm hợp đồng cho vay: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn tự nguyện rút các yêu cầu này, HĐXX chấp nhận, không đặt ra xem xét, giải quyết.

### [3] Về án phí kinh doanh tH mại sơ thẩm:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên nguyên đơn không phải chịu tiền án phí kinh doanh tH mại sơ thẩm, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn tổng số tiền gốc, lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 7.254.891.595đồng, nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh tH mại sơ thẩm là:  $112.000.000\text{đồng} + 0,1\% \times (7.254.891.595\text{đồng} - 4.000.000.000\text{đồng}) = 115.255.000\text{đồng}$  (đã được làm tròn).



Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các điều 116, 117, 274, khoản 1 Điều 275, Điều 280, khoản 7 Điều 292, các điều 335, 336 và 324 của Bộ luật Dân sự;
- Các điều 90, 91, 94 và 95 Luật Các tổ chức tín dụng;
- Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ; Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;
- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật Thi hành án dân sự.

Xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu buộc bị đơn thanh toán khoản tiền lãi phạt, tiền phạt vi phạm các hợp đồng cho vay.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn- Ngân hàng TMCP VNTV đối với Công ty TNHH MTV ô tô HA.

Buộc: Công ty TNHH MTV ô tô HA phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP VNTV tổng số tiền nợ gốc còn lại và tiền lãi phát sinh từ ba hợp đồng/văn kiện tín dụng đã ký kết; Cụ thể:

+ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành thẻ và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm: Nợ gốc: 34.349.753đồng; Nợ lãi phải trả là lãi quá hạn tính đến ngày xét xử (04/11/2022) là 33.189.346đồng (lãi trong hạn: 0đồng).

+ Hợp đồng cho vay số 260118-2742964-01-SME và Khế ước nhận nợ (lần 01) ngày 29/01/2018: Nợ gốc: 110.400.000đồng; Nợ lãi tính đến ngày xét xử: là 64.564.143đồng (trong đó lãi trong hạn là 4.372.385đồng, lãi quá hạn là 60.191.758đồng).

+ Hợp đồng cho vay hạn mức số HDG/19013 ngày 10/9/2019; Khế ước nhận nợ (lần thứ 05) ngày 12/8/2020: Nợ gốc: 4.834.000.000đồng, Nợ lãi tính đến ngày xét xử là 2.178.388.353đồng (trong đó lãi trong hạn là 278.703.277đồng, lãi quá hạn là 1.899.685.076đồng).

Tổng cộng là 7.254.891.595đồng (*bảy tỷ, hai trăm năm mươi tư triệu, tám trăm chín mươi một nghìn, năm trăm chín mươi lăm đồng*).

Kể từ ngày 05/11/2022 cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH MTV ô tô HA còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng, các văn bản khế ước nhận nợ cho VPBank.

Nếu Công ty TNHH MTV ô tô HA không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ cho ngân hàng thì buộc ông Nguyễn Văn H1 phải thực hiện nghĩa vụ trả toàn bộ khoản vay nêu trên của Công ty TNHH MTV ô tô HA cho ngân hàng theo Hợp đồng bảo lãnh số HDG/19013/HDBL ngày 10/9/2019 và hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL ngày 29/01/2018 ông H1 đã ký kết với Ngân hàng.

3. Về án phí kinh doanh tH mại sơ thẩm:

- Buộc Công ty TNHH MTV ô tô HA phải chịu tiền án phí kinh doanh tH mại sơ thẩm là 115.255.000đồng (*Một trăm mười lăm triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) (*đã được làm tròn*).

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền 56.585.000đồng (*Năm mươi sáu triệu, năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2020/0001996 ngày 29/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (04/11/2022). Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(*đã ký tên, đóng dấu*)

**Trịnh Thị Ngọc Mai**